TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HSST.
Ngày: 27 - 10 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lò Văn Dưỡng + Ông Lò Trung Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2000 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P L, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lò Văn S, sinh năm: 1975 và bà Lò Thị T, sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 tại Trại tam giam Công an tỉnh Sơn La, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Tòng Văn B, sinh năm: 2001, nơi cư trú: Bản K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào đơn trình báo ngày 29/7/2020 của anh Tòng Văn B (Sinh năm: 2001, địa chỉ: Bản K, xã M L, huyện Sốp Cộp) về việc ngày 29/7/2020 bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s tại phòng thuê trọ thuộc bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Sau khi tìm hiểu anh B được chủ cửa hàng mua bán điện thoại Minh Tuyên tại bản Hua Mường cung cấp thông tin và hình ảnh (Xem lại từ Camera tại cửa hàng) vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/7/2020, có một thanh niên nghi là Lò Văn H (Sinh năm: 2000, trú tại:Bản P L, xã M V, huyện Sốp Cộp) đến cửa hàng bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s của anh B cho cửa hàng với giá 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào nội dung tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập đối tượng Lò Văn H đến tru sở cơ quan Công an huyện để điều tra làm rõ. Tại cơ quan Điều tra đối tượng Lò Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s của bị hại Tòng Văn B vào ngày 29/7/2020 như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/7/2020, Lò Văn H trong khi đang ngồi chơi Game tại quán điện tử Kiên Núi, thuộc bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thì hết tiền nên đã dời khỏi quán đi lang thang đến khu vực nhà trọ ở bản Hua Mường với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền để tiếp tục chơi Game. Tại đây Hỏa phát hiện thấy có 01 phòng trọ không khóa cửa nên đã lẻn vào bên trong thấy 01 người đàn ông đang nằm ngủ và trong phòng có 01 chiếc điện thoạidi động nhãn hiệu OPPO A3s màu đen đang cắm sạc bên cạnh, nên đã rút lấy chiếc điện thoại dấu vào túi quần sau đó mang đến cửa hàng mua bán điện thoại Minh Tuyên, thuộc bản Hua Mường bán với giá 450.000đ. Sau khi có tiền thì H đã dùng 150.000đ để tiếp tục chơi Game. Số còn lại 300.000đ thì khi bị cơ quan Điều tra triệu tập Lò Văn H đã tự nguyện giao nộp .

Vật chứng liên quan đến vụ án do anh Nguyễn Minh Tuyên - Chủ cửa hàng mua bán điện thoại Minh Tuyên tự nguyện giao nộp Cơ quan Điều tra gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HDĐG ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Sốp Cộp, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3s nêu tại Yêu cầu định giá tài sản số: 851 ngày 31/7/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp có giá là: 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng);

Tại bản kết luận định số: 1315 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Số tiền 300.000đ do đối tượng Lò Văn H giao nộp gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT - VKS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn H về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 ; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên trả lại cho bị hại Tòng Văn B vật chứng là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s;

- Tuyên tịch trả lại cho bị cáo vật chứng là số tiền 300.000đ;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động đã được cơ quan Điều tra thu hồi, tại phiên tòa bị hại là anh Tòng Văn B được nhận lại chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động của anh Tòng Văn B vào ngày 29/7/2020. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại Tòng Văn B có ý kiến: Đề nghị được nhận lại vật chứng là chiếc điện thoại di động bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đề nghị xử phạt tù bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 29/7/2020, bị cáo Lò Văn H (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã thực hiện hành vi lén lút vào phòng anh Tòng Văn B thuê trọ tại bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s trị giá 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) bán lấy tiền tiêu xài. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành trộm cắp; sơ đồ hiện trường; bản ảnh trích xuất từ Camera cửa hàng mua bán điện thoại; kết luận định giá tài sản; cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:".

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội địa phương. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc với mục đích trừng trị, răn đe và giáo dục để bị cáo trở thành người công dân thực sự có ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai nhận tội; đã tự nguyện hoàn trả lại tiền bán tài sản trộm cắp cho người có quyền lợi liên quan. Do vậy cần xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tài sản bị cáo trộm cắp trong vụ án là chiếc điện thoại di động đã được cơ quan Điều tra thu hồi, tại phiên tòa bị hại là anh Tòng Văn B yêu cầu được nhận lại vật chứng là chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do vậy không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

- Đối với anh Nguyễn Văn Tuyên (Chủ cửa hàng mua bán điện thoại Minh Tuyên) đã được bị cáo hoàn trả toàn bộ số tiền mua chiếc điện thoại do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy quá trình xét xử Tòa án không đưa anh Tuyên vào tham gia tố tụng là có căn cứ.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s màn hình cảm ứng, màu đen. Cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; để tuyên trả cho bị hại là anh Tòng Văn B.

- Đối với số tiền 300.000đ do bị cáo bán chiếc điện thoại do phạm tội mà có đã tự nguyện giao nộp cơ quan Điều tra. Xét quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Tuyên (Người mua phải điện thoại) đã tự nguyện giao nộp điện thoại và cũng đã được bị cáo hoàn trả lại toàn bộ số tiền 450.000đ. Do vậy cần tuyên trả lại số tiền 300.000đ nêu trên cho bị cáo, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với giao dịch mua bán chiếc điện thoại ngày 29/7/2020 giữa anh Nguyễn Văn Tuyên và bị cáo. Quá trình điều tra đã xác định: Khi mua bán anh Tuyên không biết chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có; khi bị hại Tòng Văn B đến cửa hàng để tìm hiểu thông tin, anh Tuyên đã chủ động trích xuất Camera và cho anh B xem chiếc điện thoại vừa mua được và sau đó đã giao nộp chiếc điện thoại liên quan đến vụ án cho cơ quan Điều tra làm căn cứ giải quyết vụ án.

Do đó cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn Tuyên về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 25/8/2020 (Ngày bắt giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 3, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch trả lại cho bị hại là anh Tòng Văn B: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo và bị hại là anh Tòng Văn B biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt